

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học
năm học 2021 -2022**

1. Ngành: Sư phạm sinh học

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

1.1 Đại học Sư phạm Sinh học K61 (Liên thông - Văn bằng 2)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Sinh lý học thực vật	- Hệ thống hóa được những kiến thức cơ bản, thiết thực về các quá trình sinh lý của cây ở mức tế bào và cơ thể, bản chất của các quá trình sinh lý diễn ra trong cây và mối quan hệ giữa các quá trình này. Vận dụng cơ sở khoa học của các biện pháp tác động đến cây trồng nhằm điều chỉnh hoạt động sinh lý của cây để đạt năng suất cao, chất lượng tốt. Quan sát, mô tả, thu thập, phân tích một số chỉ tiêu sinh lý của cây trồng. kỹ năng thuyết trình, làm việc nhóm, viết báo cáo, phân tích và tổng hợp thông tin. Biết quý trọng và bảo vệ tài nguyên thực vật, đa dạng sinh học và hệ sinh thái.	3	3	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng: chuyên cần thái độ, kiểm tra thường xuyên, thi học phần. Theo Đề cương chi tiết học phần
2	Sinh lý học người và động vật	Học xong học phần này sinh viên phải biết rõ chức	3	3	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm

		năng sinh lý, các cơ chế hoạt động, các quy luật sinh lý xảy ra trong cơ thể người và động vật. Các hoạt động sống của cơ thể người và động vật trong mối quan hệ giữa cơ thể với môi trường và trong nội bộ cơ thể. Phân tích được sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng của các cơ quan, hệ cơ quan trong cơ thể. Giải thích được nguyên tắc vận động của con người và động vật, nguyên nhân của các bệnh tật và cơ sở khoa học các biện pháp bảo vệ sức khỏe, biện pháp kỹ thuật tác động lên cơ thể động vật nhằm đưa lại năng suất. Thông qua các hoạt động thảo luận và bài tập nhóm, sẽ rèn luyện cho sinh viên một số kỹ năng về nhận thức (phân tích, đánh giá vấn đề); kỹ năng làm việc theo nhóm (tự hoạch định công việc, tranh luận,...); kỹ năng viết và trình bày báo cáo; kỹ năng thực hiện thí nghiệm, quan sát hoạt động sinh lý các cơ quan trong cơ thể người và động vật. Có ý thức khoa học trong việc bảo vệ sức khỏe, phòng ngừa bệnh tật, chăn nuôi động vật có hiệu quả cao.			chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng: chuyên cần thái độ, kiểm tra thường xuyên, thi học phần. Theo Đề cương chi tiết học phần
3	Lý luận và phương pháp dạy học Sinh học	Cung cấp những kiến thức cơ bản về hệ thống lý luận dạy học sinh học, đồng thời có những phương pháp, kỹ năng, kỹ thuật dạy học cụ thể để thực hiện tốt nhiệm vụ thực hiện chương trình Sinh học trường phổ thông Trung học. Sinh viên rèn luyện được kỹ	3	3	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của

		năng thực hành bộ môn cơ bản như: kỹ năng diễn đạt; kỹ năng viết bảng; kỹ năng soạn giảng bài Có khả năng vận dụng lý luận dạy học để giảng dạy bộ môn; thực hành thí nghiệm. Có khả năng sư phạm và truyền đạt diễn cảm. Có lòng yêu nghề và nghiêm túc với nghề.			Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng: chuyên cần thái độ, kiểm tra thường xuyên, thi học phần. Theo Đề cương chi tiết học phần
4	Công nghệ sinh học	- Hiểu được khái niệm cơ bản về công nghệ sinh học và vị trí của nó trong ngành Sinh học hiện đại. Nắm được các nguyên lý và phương pháp cơ bản của công nghệ DNA tái tổ hợp. Kiến thức về công nghệ sinh học vi sinh vật, thực vật, động vật. Các ứng dụng của CNSH trong nông nghiệp, y dược, môi trường. Nắm được một số vấn đề cần quan tâm về an toàn sinh học và biến đổi gen. - Vận dụng những hiểu biết về công nghệ sinh học trong giảng dạy môn Sinh học ở trường phổ thông, phân tích nội dung bài giảng, soạn giáo án. Ứng dụng công nghệ thông tin trong soạn báo cáo, tìm kiếm tài liệu tham khảo, nghiên cứu khoa học. Rèn luyện phẩm chất cơ bản của người giáo viên, có ý thức trách nhiệm công dân, có ý thức kỷ luật và khả năng làm việc nhóm. Có tình yêu nghề và có ý thức trách nhiệm cao trong dạy học, có đạo đức tốt và tác phong mẫu mực của người giáo viên. Có phương pháp làm việc khoa học, thường xuyên phân tích các	3	3	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng: chuyên cần thái độ, kiểm tra thường xuyên, thi học phần. Theo Đề cương chi tiết học phần

		vấn đề mới trong sinh học và phương pháp dạy học Sinh học, đúc rút kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy sáng tạo. Có ý thức thường xuyên cập nhật thông tin khoa học Sinh học đặc biệt là Sinh học hiện đại, phục vụ giảng dạy và nghiên cứu Sinh học			
5	Thực hành phương pháp dạy học Sinh học	Củng cố và rèn luyện phương pháp dạy học sinh học, kỹ năng, kỹ thuật dạy học cụ thể để thực hiện tốt nhiệm vụ thực hiện chương trình Sinh học trường phổ thông Trung học Sinh viên rèn luyện được kỹ năng thực hành bộ môn cơ bản như: kỹ năng diễn đạt; kỹ năng viết bảng; kỹ năng soạn giảng bài. Có khả năng giảng dạy bộ môn; thực hành thí nghiệm. Có khả năng sư phạm và truyền đạt diễn cảm. Có lòng yêu nghề và nghiêm túc với nghề.	3	3	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng: chuyên cần thái độ, kiểm tra thường xuyên, thi học phần. Theo Đề cương chi tiết học phần
6	Dạy học tích hợp và phân hóa môn Sinh học ở phổ thông	Tiếp cận và xác định đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng đổi mới giáo dục và chương trình SGK ở bậc phổ thông. Kịp thời đáp ứng những yêu cầu về chương trình và sách giáo khoa mới. Có khả năng tự rèn luyện và phát triển toàn diện nhân cách, tác phong, phẩm chất người giáo viên, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân. Giảng dạy tốt môn Sinh học ở trường phổ thông theo hướng tích hợp và phân hóa. Thực hiện tốt quy trình tổ chức giờ học	2	3	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng:

		môn Sinh học theo hướng tích hợp và phân hóa. Vận dụng kiến thức để xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp và phân hóa trong môn sinh học ở phổ thông. Có ý thức trách nhiệm, có thái độ đúng đắn theo quan điểm đổi mới giáo dục. Có niềm tin và cơ sở để tham gia vào công cuộc đổi mới việc dạy học, thực hiện có hiệu quả việc dạy học môn Sinh học ở phổ thông.			chuyên cần thái độ, kiểm tra thường xuyên, thi học phần. Theo Đề cương chi tiết học phần
7	Ngoại ngữ chuyên ngành	Học phần tiếng Anh chuyên ngành Sinh học cung cấp cho sinh viên vốn ngôn ngữ, thuật ngữ, văn phong, và kiến thức chuyên ngành đặc trưng trong lĩnh vực sinh học thông qua các bài học có chủ điểm như <i>Khái quát về sự sống, Thực vật học, Động vật học, Cơ thể người,....</i> . Đồng thời giúp sinh viên củng cố các quy tắc ngữ pháp để hỗ trợ cho phần tiếng Anh căn bản đã học ở các học phần trước. - Học phần này giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng đọc hiểu kết hợp với các kỹ năng nghe, nói, viết bằng tiếng Anh, phát âm chuẩn và hiểu được các thuật ngữ Tiếng Anh chuyên ngành sinh học thông qua việc thực hành làm các bài tập cụ thể. Sinh viên có thể áp dụng được những kiến thức ngôn ngữ, từ vựng ngữ pháp chuyên ngành sinh học vào nghiên cứu các tài liệu chuyên ngành, học tập và làm việc. Sinh viên tham gia vào việc học một cách chủ động, tích cực, áp dụng các kiến thức đã học để phát triển năng lực đọc Tiếng Anh. Học phần này rèn luyện	2	3	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng: chuyên cần thái độ, kiểm tra thường xuyên, thi học phần. Theo Đề cương chi tiết học phần

		cho sinh viên thái độ nghiêm túc, chăm chỉ, có kỷ luật trong công việc, tâm lý vững vàng để có thể tự tin trong công việc trong tương lai.			
8	Sinh thái học - môi trường	Sinh viên biết và hiểu đặc điểm các cấp độ tổ chức sinh thái trên trái đất. Hiểu mối quan hệ của sinh thái học với môi trường. Biết các yếu tố môi trường, hiểu được tình hình môi trường trên thế giới và ở Việt Nam, về tác động của con người đối với môi trường, nguyên nhân và hậu quả của ô nhiễm môi trường, phương hướng và chương trình hành động bảo vệ môi trường. - Có năng lực sử dụng những kiến thức khoa học về sinh thái học vào việc đánh giá, giải thích các hiện tượng sinh học tự nhiên, thực tế đời sống xã hội, bảo vệ và phát triển môi trường bền vững. Vận dụng những hiểu biết này vào giáo án giảng dạy phần Sinh thái học ở PTTH sau này. Có năng lực truyền đạt, tổ chức các bài giảng về sinh thái học và môi trường cho học sinh. Sinh viên biết xây dựng kế hoạch giảng dạy và tổ chức thực hiện kế hoạch giảng dạy phần sinh thái học môi trường trong chương trình Sinh học PTTH. - Có ý thức và năng lực hành động trong việc bảo vệ môi trường sinh thái: tích cực bảo vệ môi trường, đồng thời vận động người khác cùng tham gia bảo vệ, phát triển môi trường bền vững.	3	3	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng: chuyên cần thái độ, kiểm tra thường xuyên, thi học phần. Theo Đề cương chi tiết học phần

9	Vi sinh vật học	- Sinh viên biết được lịch sử phát triển của ngành vi sinh vật. Sinh viên được cung cấp những kiến thức cơ bản cấu trúc chức năng và hoạt động sống của vi sinh vật, mối quan hệ giữa vi sinh vật với các yếu tố môi trường, vai trò của vi sinh vật trong môi trường đất và nước. Sinh viên biết và hiểu rõ hơn những ứng dụng cơ bản của vi sinh vật trong đời sống Vận dụng những hiểu biết về vi sinh vật trong giảng dạy môn Sinh học ở trường phổ thông, phân tích nội dung bài giảng, soạn giáo án. Giúp sinh viên có kỹ năng về các phương pháp cơ bản trong thực hành, thí nghiệm, phân tích nghiên cứu vi sinh vật dùng trong giảng dạy sinh học. Ứng dụng công nghệ thông tin trong soạn báo cáo, tìm kiếm tài liệu tham khảo liên quan đến vi sinh vật Có tình yêu nghề và có ý thức trách nhiệm cao trong dạy học, có đạo đức tốt và tác phong mẫu mực của người giáo viên. Có phương pháp làm việc khoa học, thường xuyên phân tích các vấn đề mới trong sinh học và phương pháp dạy học Sinh học, đúc rút kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy sáng tạo. Có ý thức thường xuyên cập nhật thông tin khoa học Sinh học đặc biệt là Sinh học hiện đại, phục vụ giảng dạy và nghiên cứu Sinh học	3	3	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng: chuyên cần thái độ, kiểm tra thường xuyên, thi học phần. Theo Đề cương chi tiết học phần
10	Thực tập sư phạm	Thực tập sư phạm chủ yếu giúp sinh viên thực hiện với công việc của một giáo viên dạy chuyên ngành	6	4	Đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo Quy chế đào tạo đại học và cao

		Sinh học và làm công tác chủ nhiệm lớp ở trường phổ thông. Sinh viên về các trường để tìm hiểu thực tế, thực hành giảng dạy, thực hành chủ nhiệm lớp, dự giờ, tham gia các hoạt động ở trường phổ thông.			đăng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đánh giá theo quyết định 2516/QĐ-ĐHQB năm 2016 về việc ban hành quy định đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của trường Đại học Quảng Bình; quy định về công tác thực hành thực tập số 821/QĐ-ĐHQB năm 2017 của trường Đại học Quảng Bình.
11	Khóa luận tốt nghiệp		7	4	
	Các học phần thay thế KLTN		7	4	
	1. Sinh học phát triển cá thể ĐV	- Học xong học phần này sinh viên phải có kiến thức toàn diện về các quá trình chính của sự phát triển phôi, làm sáng tỏ được các hiện tượng, cơ chế và điều khiển quá trình phát triển cá thể. Đồng thời, nắm được một số ứng dụng của lĩnh vực sinh học phát triển vào sản xuất và đời sống. Thông qua các hoạt động thảo luận và bài tập nhóm, sẽ rèn luyện cho sinh viên một số kỹ năng về nhận thức (phân tích, đánh giá vấn đề); kỹ năng làm việc theo nhóm (tự hoạch định công việc, tranh luận,..); kỹ năng viết và trình bày báo cáo. Kỹ năng phát hiện vấn đề & định hướng nghiên cứu chuyên sâu về lĩnh vực sinh	3	4	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng: chuyên cần thái độ, kiểm tra thường xuyên, thi học phần. Theo Đề cương chi tiết học phần

		học phát triển cá thể động vật. Sinh viên có thái độ nghiêm túc trong học tập, nghiêm túc với nghề dạy học. Có ý thức khoa học trong việc bảo vệ sức khỏe, phòng ngừa bệnh tật, chăn nuôi động vật có hiệu quả cao, ứng dụng hiểu biết vào y học và sản xuất.			
	2. Sinh học phát triển cá thể TV	Hiểu được quá trình phát sinh hình thái theo chu trình sống của cá thể thực vật, ở các cấp độ khác nhau: phân tử, tế bào, mô, cơ quan và toàn bộ cơ thể. Tất cả các quá trình đó được điều tiết nhịp nhàng dưới sự kiểm tra di truyền trong mối tương tác với các tác nhân ngoại cảnh. Vận dụng trong giải thích các hiện tượng thực vật, vận dụng vào sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp... Có khả năng giảng dạy tốt môn Sinh học (phần thực vật) ở trường phổ thông. Tham gia nghiên cứu về các vấn đề thực vật, sinh học, môi trường, sinh thái..	2	4	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng: chuyên cần thái độ, kiểm tra thường xuyên, thi học phần. Theo Đề cương chi tiết học phần
	3. Ứng dụng tiến bộ sinh học	Kiến thức: Học xong học phần này, sinh viên có khả năng giảng dạy tốt môn Sinh học ở trường phổ thông. Tiến hành nghiên cứu khoa học, ứng dụng và triển khai các đề tài nghiên cứu về các vấn đề giáo dục, sinh học, con người, nông nghiệp, môi trường sinh thái. Tiếp cận về kiến thức, công nghệ tiến bộ sinh học và kỹ năng sử dụng các thiết bị nghiên cứu, thí nghiệm trong sinh học.	2	4	Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học

					phần nhân với trọng số tương ứng: chuyên cần thái độ, kiểm tra thường xuyên, thi học phần. Theo Đề cương chi tiết học phần
--	--	--	--	--	--

1.2 Đại học Sư phạm Sinh học K62 (Liên thông - Văn bằng 2)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Thực vật học 2	Hệ thống được giới thiệu thực vật theo trình tự tiến hóa từ thấp đến cao qua các bậc phân loại lớn (ngành, lớp), riêng với ngành Hạt kín giới thiệu đến một số họ, bộ chính. Phân tích được một số đặc điểm sinh học và ý nghĩa thực tiễn của các nhóm thực vật quan trọng, hình thành sự hiểu biết về sự đa dạng phong phú của thực vật nước ta.	3	2	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
2	Động vật học 2	Học xong học phần này sinh viên phải trình bày được các đặc điểm cơ bản về cấu tạo, hoạt động sống, sinh sản và phát triển của các lớp (Cá, lưỡng cư, bò sát, chim và thú) và hệ thống đặc trưng cho từng Ngành hoặc từng lớp động vật có xương sống. Hiểu và phân tích được các kiến thức liên quan như “Sinh thái học”, “phân loại”, “nguồn gốc và sự tiến hóa”... từ đó có cái nhìn tổng quát về giới động vật nói chung và ngành động vật có xương sống nói riêng Sinh viên có hành vi bảo vệ động vật có xương sống trong môi trường sống của mình, vận dụng kiến thức vào phát triển sản	3	2	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần

		xuất, đảm bảo thích ứng với môi trường làm việc và có ý thức phục vụ nhân dân			
3	Hoá sinh học	- Sinh viên biết kiến thức cơ bản về thành phần hóa học của tế bào sinh vật - Hiểu được sự chuyển hóa của các chất trong cơ thể sống, quá trình trao đổi chất và trao đổi năng lượng trong tế bào động vật, thực vật. Vận dụng những hiểu biết về thành phần hóa học của cơ thể sống, tế bào, các quá trình chuyển hóa vật chất trong giảng dạy môn Sinh học ở trường phổ thông, phân tích nội dung bài giảng, soạn giáo án	3	2	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
4	Đấu tranh sinh học và ứng dụng	Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về cơ sở lý luận và thực tiễn của đấu tranh sinh học, lịch sử phát triển và xu thế phát triển của đấu tranh sinh học, những thành tựu của biện pháp này đã được ứng dụng trong thực tế sản xuất và đời sống. Sinh viên nắm vững kiến thức và hiểu được vai trò của các nhóm sinh vật là thiên địch của các loài dịch hại và điều kiện nhân nuôi, sử dụng chúng trong thực tế sản xuất	2	2	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
5	Giống vật nuôi- cây trồng	Giới thiệu nguồn gốc, sự thuần hóa, thích nghi của vật nuôi và đặc điểm của các giống vật nuôi ở nước ta. Các khái niệm về ngoại hình, thể chất, sinh trưởng, phát dục, sức sản xuất của vật nuôi. Khái niệm về chọn lọc và nhân giống vật nuôi, các phương pháp chọn lọc, nhân giống. Đồng thời, giới thiệu vị trí và vai trò của giống đối với sản xuất nông nghiệp, các phương pháp chọn tạo giống cây trồng cơ bản, phương pháp và kỹ thuật duy trì giống, nhân giống và kiểm soát chất lượng hạt giống. Sinh viên có khả năng vận dụng các kiến thức của học	2	2	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần

		phần để giảng dạy phần Giống cây trồng và giống vật nuôi ở môn Sinh học và Công nghệ lớp 7 thuộc chương trình THCS.			
6	Tài nguyên thiên nhiên	Học phần này sẽ giới thiệu cho sinh viên các khái niệm về tài nguyên thiên nhiên, mối liên hệ và các vấn đề liên quan giữa môi trường, tài nguyên thiên nhiên và sức khỏe cộng đồng. Các kiến thức về các vấn đề cần quan tâm hiện nay ảnh hưởng đến tài nguyên như đất, nước thực vật, biển, thách thức và giải pháp bảo vệ và phát triển bền vững nguồn tài nguyên thiên nhiên và môi trường.	2	2	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
7	Nông hóa thổ nhưỡng		2	2	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
8	Khoa học môi trường	Nghiên cứu đặc điểm của các thành phần môi trường tự nhiên, các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Các nguyên lý chung của sinh thái học và khoa học môi trường. Các vấn đề môi trường của Việt Nam và Thế giới và những nỗ lực của con người để cải thiện tình trạng môi trường nhằm tiến tới mục tiêu phát triển bền vững. Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường và các loại tài nguyên thiên nhiên cho sinh viên.	2	2	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
9	Di truyền học 2	Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về cơ sở lý luận và thực tiễn của đấu tranh sinh học, lịch sử phát triển và xu thế phát triển của đấu tranh sinh học, những thành tựu của biện pháp này đã được ứng dụng trong thực tế sản xuất và đời sống. Sinh viên nắm vững kiến thức và hiểu được vai trò của các nhóm sinh vật là thiên địch của các loài dịch hại và điều kiện	2	2	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần

		nhân nuôi, sử dụng chúng trong thực tế sản xuất.			
10	Giải phẫu so sánh động vật	Học xong học phần này sinh viên phải so sánh được đặc điểm cấu tạo của các ngành động vật. Hiểu được ý nghĩa của sự khác nhau trong cấu tạo cơ thể của các ngành động vật đối với quá trình tiến hóa, thích nghi với môi trường sống. Giải thích được nguồn gốc tổ tiên, mối quan hệ họ hàng giữa các ngành động vật. Rút ra được các bước tiến hóa của động vật. Có tình yêu đối với các loài động vật, biết và hiểu cấu tạo các loài động vật và có cái nhìn theo xu hướng phát triển của giới động vật	3	2	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
11	Sinh lý học thực vật	Hệ thống hóa được những kiến thức cơ bản, thiết thực về các quá trình sinh lý của cây ở mức tế bào và cơ thể, bản chất của các quá trình sinh lý diễn ra trong cây và mối quan hệ giữa các quá trình này. Vận dụng cơ sở khoa học của các biện pháp tác động đến cây trồng nhằm điều chỉnh hoạt động sinh lý của cây để đạt năng suất cao, chất lượng tốt.	3	3	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
12	Sinh lý học người và động vật	Học xong học phần này sinh viên phải biết rõ chức năng sinh lý, các cơ chế hoạt động, các quy luật sinh lý xảy ra trong cơ thể người và động vật. Các hoạt động sống của cơ thể người và động vật trong mối quan hệ giữa cơ thể với môi trường và trong nội bộ cơ thể. Phân tích được sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng của các cơ quan, hệ cơ quan trong cơ thể. Giải thích được nguyên tắc vận động của con người và động vật, nguyên nhân của các bệnh tật và cơ sở khoa học các biện pháp bảo vệ sức khỏe, biện pháp kỹ thuật tác động lên cơ thể động vật nhằm đưa lại năng suất.	3	3	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
13	Lý luận và phương pháp dạy	Cung cấp những kiến thức cơ bản về hệ thống lý luận dạy học	3	3	Theo văn bản hợp nhất số

	học Sinh học	sinh học, đồng thời có những phương pháp, kỹ năng, kỹ thuật dạy học cụ thể để thực hiện tốt nhiệm vụ thực hiện chương trình Sinh học trường phổ thông Trung học			17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
14	Công nghệ sinh học	Hiểu được khái niệm cơ bản về công nghệ sinh học và vị trí của nó trong ngành Sinh học hiện đại. Nắm được các nguyên lý và phương pháp cơ bản của công nghệ DNA tái tổ hợp. Kiến thức về công nghệ sinh học vi sinh vật, thực vật, động vật. Các ứng dụng của CNSH trong nông nghiệp, y dược, môi trường. Nắm được một số vấn đề cần quan tâm về an toàn sinh học và biến đổi gen.	3	3	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
15	Thực hành phương pháp dạy học Sinh học	Củng cố và rèn luyện phương pháp dạy học sinh học, kỹ năng, kỹ thuật dạy học cụ thể để thực hiện tốt nhiệm vụ thực hiện chương trình Sinh học trường phổ thông Trung học	3	3	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
16	Dạy học tích hợp và phân hóa môn Sinh học ở phổ thông	Tiếp cận và xác định đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng đổi mới giáo dục và chương trình SGK ở bậc phổ thông. Kịp thời đáp ứng những yêu cầu về chương trình và sách giáo khoa mới. Có khả năng tự rèn luyện và phát triển toàn diện nhân cách, tác phong, phẩm chất người giáo viên, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân. Giảng dạy tốt môn Sinh học ở trường phổ thông theo hướng tích hợp và phân hóa.	2	3	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần
17	Ngoại ngữ chuyên ngành	Học phần tiếng Anh chuyên ngành Sinh học cung cấp cho sinh viên vốn ngôn ngữ, thuật ngữ, văn phong, và kiến thức chuyên ngành đặc trưng trong lĩnh vực sinh học thông qua các bài học có chủ điểm như <i>Khái quát về sự sống, Thực vật học, Động vật học, Cơ thể người,....</i> . Đồng thời giúp sinh viên củng cố các	2	3	Theo văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT Theo Đề cương chi tiết học phần

		quy tắc ngữ pháp để hỗ trợ cho phần tiếng Anh căn bản đã học ở các học phần trước.			
--	--	--	--	--	--

Quảng Bình, ngày tháng 12 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Đã ký)

Trần Thị Yên

VIỆN TRƯỞNG

(Đã ký)

TS. Trần thế Hùng